

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: **3953** /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày **23** tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch hành động Quốc gia về dinh dưỡng
của tỉnh Bình Định đến năm 2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 226/QĐ-TTg ngày 22/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011- 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1962/QĐ-BYT ngày 06/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế Phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 272/TTr-SYT ngày 02/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động Quốc gia về dinh dưỡng của tỉnh Bình Định đến năm 2015.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo mục tiêu đề ra; báo cáo tình hình thực hiện cho UBND tỉnh và các cơ quan liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, hội, đoàn thể liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPVX;
- Lưu VP, K15.



Mai Thanh Thắng

KẾ HOẠCH

Hành động Quốc gia về dinh dưỡng của tỉnh Bình Định đến năm 2015
(Kèm theo Quyết định số **3953** /QĐ-UBND ngày **23** /12/2013
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 226/QĐ-TTg ngày 22/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011- 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1962/QĐ-BYT ngày 06/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế Phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2015; UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về dinh dưỡng của tỉnh Bình Định đến năm 2015 (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch*); cụ thể như sau:

1. Mục tiêu chung:

Đến năm 2015, bữa ăn của người dân được cải thiện về số lượng, cân đối hơn về chất lượng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; giảm mạnh tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em, đặc biệt thể thấp còi; góp phần nâng cao tầm vóc và thể lực của người Việt Nam, kiểm soát có hiệu quả tình trạng thừa cân, béo phì; góp phần hạn chế các bệnh mạn tính không lây có liên quan đến dinh dưỡng; hạn chế vấn đề sức khỏe mới nảy sinh có liên quan tới dinh dưỡng.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Mục tiêu 1: Tiếp tục cải thiện về số lượng, nâng cao chất lượng bữa ăn của người dân.

Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ hộ gia đình có mức năng lượng ăn vào bình quân đầu người dưới 1.800 Kcal giảm xuống 20%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có khẩu phần ăn cân đối (tỷ lệ các chất sinh nhiệt P:L:G = 14:18:68) đạt 40%.

b) Mục tiêu 2: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng của bà mẹ và trẻ em.

Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ SDD cân nặng/tuổi trẻ em dưới 5 tuổi giảm còn dưới 15%.

- Tỷ lệ thấp còi: chiều cao/tuổi trẻ em dưới 5 tuổi giảm còn dưới 27 %.

- Tỷ lệ cân nặng sơ sinh thấp < 2500g xuống dưới 10%

- Không chế tỷ lệ béo phì ở trẻ em dưới 5 tuổi ở nông thôn và thành phố lớn.

c) Mục tiêu 3: Cải thiện tình trạng vi chất dinh dưỡng.

Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi có hàm lượng vitamin A huyết thanh thấp (<0,7 $\mu\text{mol/L}$) giảm xuống dưới 10%. Duy trì tỷ lệ bao phủ viên nang vitamin A cho trẻ 6-

36 tháng tuổi hàng năm đạt tỷ lệ trên 98%. Triển khai các dự án thực phẩm có bổ sung vi chất dinh dưỡng

- Tỷ lệ thiếu máu ở phụ nữ có thai giảm còn 28%. Bổ sung viên sắt cho phụ nữ có thai đạt tỷ lệ >90% hàng năm.

- Tỷ lệ thiếu máu ở trẻ em dưới 5 tuổi giảm còn 20%.

- Bổ sung vitamin A cho bà mẹ sau khi sinh đạt tỷ lệ >95%; Bổ sung vitamin A cho trẻ bị các bệnh nguy cơ cao thường xuyên tại Trạm Y tế.

- Tỷ lệ hộ gia đình dùng muối i-ốt hàng ngày đủ tiêu chuẩn phòng bệnh (≥ 20 ppm) đạt > 90%, mức trung vị i-ốt niệu của bà mẹ có con dưới 5 tuổi đạt từ 10 đến 20 $\mu\text{g/dl}$.

d) Mục tiêu 4: Từng bước kiểm soát có hiệu quả tình trạng thừa cân - béo phì và yếu tố nguy cơ của một số bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng ở người trưởng thành.

Chỉ tiêu:

- Kiểm soát tình trạng thừa cân, béo phì ở người trưởng thành phòng chống các bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng.

- Không chế tỷ lệ người trưởng thành có cholesterol trong máu cao ($> 5,2$ mmol/L) dưới 28%.

đ) Mục tiêu 5: Nâng cao hiểu biết và tăng cường thực hành dinh dưỡng hợp lý.

Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức và thực hành dinh dưỡng đúng cho trẻ ồm đạt 75%.

- Tỷ lệ trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn 6 tháng đầu đạt 27%.

- Tỷ lệ nữ thanh niên được huấn luyện về dinh dưỡng và kiến thức làm mẹ đạt 65%.

e) Mục tiêu 6: Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của mạng lưới dinh dưỡng tại cộng đồng và cơ sở y tế.

Chỉ tiêu:

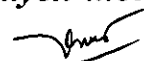
- Đến năm 2015, bảo đảm 75% cán bộ chuyên trách dinh dưỡng tuyến tỉnh và 50% tuyến huyện được đào tạo chuyên ngành dinh dưỡng cộng đồng từ 1 đến 3 tháng, được tập huấn, cập nhật kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng và duy trì đến năm 2020.

- Đến năm 2015, bảo đảm 100% cán bộ chuyên trách dinh dưỡng tuyến xã và cộng tác viên dinh dưỡng được tập huấn, cập nhật kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng.

- Thực hiện giám sát dinh dưỡng trong các trường hợp khẩn cấp tại các tỉnh thường xuyên xảy ra thiên tai.

3. Các giải pháp chủ yếu:

a) Giải pháp về truyền thông vận động và thông tin truyền thông giáo dục dinh dưỡng:



- Đẩy mạnh công tác truyền thông vận động, nâng cao kiến thức về tầm quan trọng của công tác dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tâm vóc, thể chất và trí tuệ của trẻ em cho các cấp lãnh đạo, các nhà quản lý.

- Triển khai các hoạt động truyền thông đại chúng với các loại hình, phương thức, nội dung phù hợp với từng vùng, miền và từng nhóm đối tượng nhằm nâng cao hiểu biết và thực hành dinh dưỡng hợp lý đặc biệt là phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi, không chế thừa cân - béo phì và các bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng cho mọi tầng lớp nhân dân.

- Tranh thủ sự chỉ đạo hỗ trợ từ các cơ quan Trung ương và sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong tỉnh triển khai các chiến dịch truyền thông hàng năm. như: “Ngày vi chất dinh dưỡng”, “Ngày gia đình Việt Nam”, “Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển”, “Tháng hành động vì trẻ em”, “Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ”...; đa dạng hóa các kênh thông tin phổ cập kiến thức dinh dưỡng đến hộ gia đình.

- Tập huấn cho đội ngũ chuyên môn về dinh dưỡng cho các cấp, nâng cao năng lực cho mạng lưới chuyên môn cho tuyến cơ sở.

- Nhân rộng các mô hình và các phòng tư vấn dinh dưỡng.

b) Giải pháp về chuyên môn kỹ thuật:

** Phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em và bà mẹ:*

- Tiếp tục triển khai Chương trình Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em và Chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Thực hiện xã hội hóa, phối hợp liên ngành ở mọi cấp, mọi ngành, giúp các gia đình chủ động phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

- Đưa mục tiêu dinh dưỡng vào mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của các địa phương và các địa phương cần tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho Chương trình này.

- Tăng cường công tác giám sát dinh dưỡng để đánh giá mục tiêu hàng năm.

** Phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng:*

- Tiếp tục triển khai Chương trình vitamin A để phòng chống thiếu vitamin A trẻ em và bà mẹ sau khi sinh.

- Tiếp tục triển khai chương trình phòng chống bướu cổ và phòng chống các rối loạn do thiếu Iốt.

- Tiếp tục triển khai bổ sung viên sắt chương trình phòng chống thiếu máu do thiếu sắt cho phụ nữ có thai.

- Khuyến khích đa dạng hóa bữa ăn, sử dụng nguồn thức ăn tại địa phương, khuyến khích nhân dân sử dụng các loại thực phẩm có bổ sung vi chất dinh dưỡng.

** Dinh dưỡng hợp lý và phòng chống các bệnh mạn tính liên quan đến dinh dưỡng:*

- Thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, thiếu năng lượng trường diễn ở đối tượng phụ nữ tuổi sinh đẻ; kiểm soát tình trạng thừa cân, béo phì và hậu quả của việc thừa cân, béo phì ở các đối tượng này là các bệnh mạn tính không lây như đái đường, huyết áp, tim mạch...

- Giám sát tình hình và xu hướng các bệnh mạn tính không lây.
- Phổ biến 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý tại cộng đồng, đặc biệt chú trọng ở các đô thị.

*** Đảm bảo an toàn thực phẩm hộ gia đình:**

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành y tế, nông nghiệp và PTNT, công thương và các hội, đoàn thể trong công tác phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em và phụ nữ.

- Ngành y tế chủ động phối hợp với ngành nông nghiệp và PTNT và các hội, đoàn thể liên quan tổ chức các mô hình điểm phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em và phụ nữ; tổng kết, đánh giá và nhân rộng các điển hình.

- Mở các lớp tập huấn, hướng dẫn chế biến, bảo quản sau thu hoạch qui mô nhỏ.

- Đẩy mạnh chương trình xoá đói giảm nghèo.

- Tạo điều kiện về vốn, giống, cây, con và kiến thức về mô hình, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp nhằm tạo nhiều việc làm, tạo nhiều sản phẩm phục vụ cho bữa ăn hàng ngày.

*** Phối hợp liên ngành và xã hội hoá công tác dinh dưỡng:**

- Xây dựng và thực hiện các chỉ tiêu hỗ trợ về dinh dưỡng, đảm bảo an ninh lương thực, thúc đẩy xoá đói giảm nghèo, chăm sóc thai sản, cải thiện tình trạng dinh dưỡng phụ nữ, trẻ em.

- Đưa các chỉ tiêu về cải thiện dinh dưỡng vào kế hoạch, nhiệm vụ hàng năm của các cấp, các ngành có liên quan.

- Cải thiện cơ sở hạ tầng, dịch vụ thiết yếu phục vụ công tác chăm sóc bà mẹ, trẻ em, như: cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường, đầu tư nâng cấp hệ thống nhà trẻ, mẫu giáo, nâng cấp các trạm y tế... nhằm đảm bảo triển khai các chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá công tác dinh dưỡng.

*** Triển khai các chương trình khác:**

- Đảm bảo An ninh lương thực quốc gia.

- Thúc đẩy chương trình xoá đói giảm nghèo.

- Cải thiện cơ sở hạ tầng, dịch vụ thiết yếu cho công tác chăm sóc bà mẹ, trẻ em.

*** Theo dõi giám sát, đánh giá các mục tiêu liên quan:**

- Thực hiện giám sát dinh dưỡng hàng năm.

- Kiểm tra giám sát hoạt động tuyến cơ sở hàng năm.

- Thực hiện giám sát các mục tiêu cụ thể.

- Tổ chức tổng điều tra đánh giá ở qui mô cấp tỉnh về dinh dưỡng, các yếu tố liên quan vào cuối kỳ.

c) Giải pháp hỗ trợ dinh dưỡng:

*** Xây dựng và thực hiện chính sách hỗ trợ dinh dưỡng:**

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành: vbdh.ubndbinhdinh.vn

- Các địa phương đưa các chỉ tiêu dinh dưỡng vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm, để chủ động xây dựng kế hoạch và giải pháp thực hiện phù hợp.

** Thực hiện các chính sách hỗ trợ cho chăm sóc dinh dưỡng như:*

- Thực hiện chế độ nghỉ đẻ, thai sản để tạo điều kiện bà mẹ có đủ thời gian chăm sóc con; khuyến khích nuôi con hoàn toàn bằng sữa mẹ trong 6 tháng đầu.

- Thực hiện các chính sách về phụ nữ, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, chăm sóc dinh dưỡng cho người nghèo.

- Chính sách hỗ trợ mạng lưới cán bộ triển khai hoạt động dinh dưỡng ở cơ sở.

** Xã hội hoá công tác dinh dưỡng:*

- Huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia vào xã hội hoá công tác dinh dưỡng.

- Các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương phải quan tâm và có trách nhiệm đối với công tác dinh dưỡng.

- Các ngành, các cấp chính quyền, đoàn thể tổ chức tuyên truyền sâu rộng, bằng nhiều hình thức về các hoạt động dinh dưỡng; qua đó, giúp người dân hiểu và chủ động hưởng ứng, tham gia vào các hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng.

4. Nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch:

- Từ Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Tại cấp tỉnh: Căn cứ mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể nêu tại Kế hoạch này và ngân sách phân bổ hàng năm cho công tác phòng chống suy dinh dưỡng trên địa bàn tỉnh; Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan xây dựng, phê duyệt, tổ chức thực hiện các hoạt động về dinh dưỡng hàng năm, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

- Tại cấp huyện, thị xã, thành phố: UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ mục tiêu nêu tại Kế hoạch này, hướng dẫn tổ chức thực hiện của Sở Y tế và kinh phí hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh (nếu có) hàng năm, để xây dựng, phê duyệt Kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động về dinh dưỡng hàng năm tại địa phương mình; cân đối, bố trí thêm kinh phí của địa phương để thực hiện đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

5. Tổ chức thực hiện:

a) Sở Y tế chịu trách nhiệm:

- Tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo về dinh dưỡng tỉnh Bình Định.

- Là cơ quan thường trực, đầu mối, tham mưu cho UBND tỉnh trong việc chỉ đạo, điều hành các đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tốt các hoạt động về dinh dưỡng nêu tại Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan xây dựng, phê duyệt, tổ chức thực hiện các hoạt động về dinh dưỡng hàng năm trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các hoạt động chuyên môn có liên quan đến dinh dưỡng.

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (nhà tiêu học gia đình học vệ sinh).

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này của các đơn vị, địa phương trong tỉnh; tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này theo định kỳ 6 tháng một lần cho Ban chỉ đạo về dinh dưỡng của tỉnh, UBND tỉnh và Bộ Y tế.

b) Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm:

- Chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thực phẩm được giao theo quy định tại Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc bảo quản, chế biến thực phẩm sau thu hoạch tại các địa phương; hỗ trợ phát triển hệ sinh thái VAC gia đình; đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính chịu trách nhiệm:

Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm:

Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng cho giáo viên cấp tiểu học và mầm non. củng cố và nâng cao chất lượng nhà trẻ, mẫu giáo, nhất là trong công tác dinh dưỡng, chú ý phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; đồng thời phải quan tâm đến phòng chống bệnh thừa cân, béo phì ở học sinh, đặc biệt là học sinh ở các đô thị. Tăng cường tuyên truyền công tác vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các bếp ăn trong nhà trường.

đ) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm:

Phối hợp với ngành y tế và các ngành liên quan thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu dinh dưỡng nói chung và dinh dưỡng trẻ em nói riêng. Thực hiện chương trình xoá đói giảm nghèo, chú trọng tới hiệu quả cải thiện tình trạng dinh dưỡng và an ninh lương thực; thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo, người ở vùng khó khăn, thường bị thiên tai.

e) Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, Báo Bình Định, Đài Phát thanh Truyền hình Bình Định và hệ thống đài truyền thanh cơ sở chịu trách nhiệm:

Phối hợp với ngành y tế chỉ đạo, thực hiện tăng cường hoạt động thông tin, truyền thông một cách đa dạng, phong phú, sinh động, hấp dẫn để người dân nâng cao nhận thức về dinh dưỡng.

g) UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm:

Căn cứ mục tiêu nêu tại Kế hoạch này, hướng dẫn tổ chức thực hiện của Sở Y tế hàng năm, để xây dựng, phê duyệt Kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động về dinh dưỡng hàng năm tại địa phương mình; cân đối, bố trí thêm kinh phí của địa phương để thực hiện đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

h) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể:

- Tích cực phối hợp với ngành y tế và các cấp chính quyền địa phương trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; triển khai các mô hình điểm và phổ biến rộng rãi cho nhân dân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong chăn nuôi, trồng trọt, nhằm tạo ra nhiều sản phẩm phục vụ cho an ninh lương thực và góp phần cải thiện tình trạng dinh dưỡng ở các đối tượng như trẻ em và người trưởng thành. Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các địa phương trong việc thực hiện công tác xã hội hoá công tác dinh dưỡng.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, gửi về cơ quan thường trực (Sở Y tế).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, giao Sở Y tế tổng hợp các ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương, báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo kịp thời. /.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



The stamp is circular with the text 'BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH' around the perimeter. In the center is a five-pointed star. A handwritten signature is written over the stamp and extends to the right.

Mai Thanh Thắng